

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh Đắk Lắk năm 2026

Thực hiện Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng*”; Kế hoạch số 17-KH/BCĐ, ngày 31/01/2026 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng về “*Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng năm 2026*”; Kế hoạch số 276-KH/TU, ngày 28/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2025-2028*”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh Đắk Lắk năm 2026, như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ công tác chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh năm 2026 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.
- Đưa hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, cơ quan, đơn vị lên môi trường số, gắn với việc ứng dụng dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ ra quyết định.
- Tổ chức triển khai thực hiện, hoàn thành 100% các hạng mục công việc của tỉnh theo nội dung kế hoạch, tiến độ.

2. Yêu cầu

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, tạo chuyển biến thực chất, rõ rệt và đo được kết quả; gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan đảng.
- Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị mình. Việc triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm, xác định rõ nhiệm vụ, sản phẩm đầu ra, tiến độ thực hiện; tránh hình thức, dàn trải, lãng phí. Bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các nền tảng, hệ thống thông tin do Trung ương triển khai; tuân thủ kiến trúc chuyển đổi số trong các cơ quan đảng; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.
- Cán bộ, đảng viên phải tiên phong, gương mẫu trong công tác chuyển đổi số và thực hiện Phong trào “*Bình dân học vụ số*”; tích cực tham gia các lớp tập

huấn về công nghệ số, an toàn thông tin, kỹ năng sử dụng phần mềm, nền tảng số dùng chung; chủ động ứng dụng AI, nền tảng số vào công việc, nâng cao hiệu quả công tác.

- Các ứng dụng, cơ sở dữ liệu phải được triển khai đồng bộ, thống nhất trên nền tảng dùng chung của trung ương, của tỉnh và phải bảo đảm theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung” và có khả năng liên thông, kết nối, chia sẻ.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đưa các hoạt động của các cơ quan đảng lên môi trường số, từng bước ứng dụng dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành; góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và nâng cao hiệu quả, giảm thời gian giải quyết công việc, cải cách thủ tục hành chính trong Đảng.

- Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và trang thiết bị đầu cuối ở các cơ quan đảng; liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc gia, dữ liệu giữa các cơ quan đảng trong tỉnh với các cơ quan Trung ương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh để tiến đến đảm bảo thực hiện theo nguyên tắc “dữ liệu chỉ cung cấp một lần và được sử dụng xuyên suốt”.

- Công tác bảo đảm an ninh mạng được triển khai đồng bộ; toàn bộ các hệ thống thông tin phải hoàn thành phê duyệt phương án bảo đảm an toàn theo cấp độ và duy trì giám sát an ninh thường xuyên tới cấp xã.

- Thực hiện nghiêm túc chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tận dụng tối đa hạ tầng, dữ liệu dùng chung của Trung ương và tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- 100% cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy ban hành kế hoạch chuyển đổi số năm 2026, xác định rõ nhiệm vụ, sản phẩm đầu ra và tiến độ thực hiện; ứng dụng dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành.

- 100% cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện thống nhất quy định về quản lý, khai thác, chia sẻ hạ tầng, dữ liệu số theo hướng dẫn của Trung ương và Tỉnh ủy.

2.2. Về thể chế, chính sách

- 100% quy trình nghiệp vụ chủ yếu trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy được rà soát, chuẩn hóa và xác định khả năng thực hiện trên môi trường số.

- 100% cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, cấp ủy trực thuộc

Tỉnh ủy rà soát các văn bản pháp lý hiện hành để tiếp tục hoàn thiện, bổ sung, chỉnh sửa các quy định không còn phù hợp; ban hành kịp thời các quy định, quy chế, quy trình nghiệp vụ trên môi trường số theo mô hình xử lý công việc trên môi trường số, hạn chế tối đa sử dụng văn bản giấy; giám ban hành văn bản và giám tổ chức các cuộc họp.

2.3. Về phát triển hạ tầng số

- Hoàn chỉnh hệ thống mạng thông tin diện rộng của Đảng qua mạng truyền số liệu chuyên dùng với băng thông rộng, tốc độ cao, hoạt động ổn định, liên tục, tin cậy và an toàn, kết nối các cơ quan đảng từ tỉnh tới cấp xã với các giải pháp bảo mật theo quy định, hướng dẫn của Trung ương; kết nối thông suốt với các cơ quan thuộc khối HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong tỉnh.

- 100% cơ quan đảng trong tỉnh được kết nối, duy trì ổn định mạng thông tin diện rộng của Đảng đến cấp xã.

- 100% các điểm kết nối mạng Internet tại cơ quan đảng cấp tỉnh đến cấp xã được quản lý tập trung, có kiểm soát, bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% cán bộ, công chức trực tiếp xử lý văn bản, hồ sơ công việc được trang bị thiết bị đầu cuối đáp ứng yêu cầu làm việc trên môi trường số.

- Hoàn thành việc rà soát, tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của các cơ quan đảng tỉnh; đảm bảo, vận hành Trung tâm dữ liệu Tỉnh ủy ổn định, sẵn sàng điều kiện chuyển dịch lên hạ tầng điện toán đám mây theo lộ trình Trung ương.

- Hoàn thành đầu tư hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đến các đảng ủy xã, phường.

- Đảm bảo 100% đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và các chức danh chủ chốt trong các cơ cấu tổ chức đảng được cấp phát chữ ký số chuyên dùng công vụ. Cán bộ, công chức, viên chức tham gia quy trình xử lý văn bản sử dụng thành thạo chữ ký số chuyên dùng công vụ ký số văn bản, hồ sơ.

2.4. Về ứng dụng, nền tảng số

- 100% cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy triển khai, khai thác sử dụng các nền tảng, ứng dụng số dùng chung, chuyên ngành theo hướng dẫn, chuyển giao, triển khai của các cơ quan Trung ương.

- 100% cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện nghiêm túc việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trên Hệ thống theo dõi nghị quyết của Trung ương (<https://theodoingq.dcs.vn>); tiếp nhận, phản hồi ý kiến của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống phản ánh kiến nghị (<https://pakn.ng57.vn>).

- 100% đảng viên (bảo đảm các điều kiện theo quy định) thuộc Đảng bộ tỉnh

sử dụng Sổ tay Đảng viên điện tử trong hỗ trợ sinh hoạt chi bộ.

- 100% tổ chức đảng, đảng viên trong tỉnh sử dụng thủ tục hành chính trong đảng để thực hiện các thủ tục, nghiệp vụ công tác đảng.

2.5. Dữ liệu số

- Phân đầu 100% hồ sơ công việc phát sinh được tạo lập, xử lý trên môi trường điện tử, trong đó số hóa 100% hồ sơ, tài liệu không mật và từng bước số hóa các tài liệu mật theo quy định. Hoàn thành số hoá toàn diện các tài liệu lưu trữ lịch sử đã được chỉnh lý.

- Hoàn thiện việc làm sạch cơ sở dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên nhằm bảo đảm tính kết nối liên thông, đồng bộ thông tin xuyên suốt các cấp; bảo đảm 100% dữ liệu về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ tổ chức đảng và đảng viên được quản lý trên môi trường số, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống” (*không bao gồm các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh*).

- Thực hiện số hoá toàn diện công tác văn phòng, tuyên giáo và dân vận, nội chính, kiểm tra thông qua việc ứng dụng các hệ thống thông tin phục vụ tham mưu, thẩm định và hoạch định chính sách do Trung ương chuyển giao.

2.6. Chỉ tiêu về bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Xây dựng, nâng cấp, bổ sung, duy trì hệ thống giám sát an toàn, an ninh thông tin của các cơ quan đảng; triển khai đồng bộ các giải pháp đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, ngăn chặn, phòng ngừa, ứng phó sự cố an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu. Định kỳ thực hiện kiểm tra, rà soát làm sạch mã độc, phối hợp tổ chức diễn tập phòng thủ, ứng cứu sự cố an ninh mạng.

- Toàn bộ hệ thống thông tin của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Đảng ủy UBND tỉnh; các đảng ủy xã, phường được đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- 100% các cơ quan đảng đến cấp xã triển khai đầy đủ các giải pháp bảo mật (BML), bảo đảm thiết bị bảo mật hoạt động ổn định và đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật về tính sẵn sàng cao (HA), khắc phục hoàn toàn các vấn đề lỗi kỹ thuật,

- 100% máy tính, thiết bị đầu cuối của cán bộ, công chức trong các cơ quan đảng trong tỉnh được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc.

- 100% dữ liệu quan trọng được thực hiện sao lưu, dự phòng theo quy định; bảo đảm an toàn, hoạt động liên tục, thông suốt của các hệ thống thông tin.

2.7. Chỉ tiêu về phát triển nguồn nhân lực

- Kịch bản Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu tại Văn phòng Tỉnh ủy đáp ứng yêu cầu tham mưu, tổ chức thực hiện công tác chuyển đổi số trong các cơ quan đảng và

tham mưu thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; đảm bảo vận hành hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin; triển khai các giải pháp bảo mật. Phân công, bố trí cán bộ chuyển đổi số, phụ trách công tác chuyển đổi số ở các cơ quan Đảng cấp tỉnh.

- Rà soát, sắp xếp bố trí nhân lực chuyên trách về chuyển đổi số, cơ yếu, bảo đảm an toàn thông tin tại các đảng ủy xã, phường, bảo đảm đáp ứng yêu cầu công tác chuyển đổi số, công tác cơ yếu trong các cơ quan đảng và tham mưu thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW tại cấp xã.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi nhân tài, tuyển dụng, bố trí cán bộ chuyên trách về khoa học, công nghệ; triển khai đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng phân tích, khai thác và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Trên 95% cán bộ, công chức; cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh được tuyên truyền, phổ biến kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, an toàn thông tin, gương mẫu tham gia Phong trào “Bình dân học vụ số”, sử dụng AI trong công tác chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu năng lực số trong giai đoạn mới.

III- NHIỆM VỤ

Chi tiết các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

IV- KINH PHÍ

Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh theo mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2026. Quán triệt và triển khai kịp thời các chủ trương, định hướng, chỉ đạo của Trung ương, Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác chuyển đổi số, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu. Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện đúng tiến độ, mục tiêu các nhiệm vụ trọng tâm đã được phân công theo Kế hoạch này. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị.

- Thường trực Ban Chỉ đạo cho chủ trương tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh và đề xuất các cơ chế đặc thù nhằm tạo đột phá.

- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, chủ động chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm thống nhất, đồng bộ và tiến độ tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình phụ trách.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, cân đối ngân sách, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy triển khai các giải pháp liên thông, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa cơ quan đảng và cơ quan nhà nước, triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và an toàn thông tin.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các đảng ủy xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao ban hành kế hoạch thực hiện sát với thực tiễn, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ kết quả, rõ nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể, tránh hình thức (*kế hoạch gửi về Văn phòng Tỉnh ủy trong tháng 02/2026 để tổng hợp, theo dõi việc thực hiện*).

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Xây dựng kế hoạch triển khai chuyển đổi số trong cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; bảo đảm nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số. Tổ chức kết nối, chia sẻ, cập nhật, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của các cơ quan đảng cung cấp.

5. Đảng ủy Công an tỉnh

Chỉ đạo các đơn vị thuộc Công an tỉnh phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy lập, thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin của các cơ quan đảng trong tỉnh; hỗ trợ các cơ quan đảng kiểm tra an ninh, an toàn thông tin các trang thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm trước khi đưa vào sử dụng.

6. Văn phòng Tỉnh ủy

- Tham mưu Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai Kế hoạch này.
- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong đảng theo đúng mục tiêu, tiến độ và yêu cầu đề ra.
- Theo dõi, nắm bắt tình hình triển khai, kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn; chủ trì theo dõi, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; tổng hợp báo cáo định kỳ (*quý, 06 tháng, năm*) và báo cáo chuyên đề; tham mưu tổ chức giao ban, họp chuyên đề để đánh giá tiến độ, kết quả và xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

7. Người đứng đầu các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị-xã hội; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các đảng ủy, xã, phường, các cơ quan trong tỉnh

cần nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và thể hiện bằng những sản phẩm cụ thể về chuyển đổi số, sáng kiến, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; gương mẫu đi đầu trong việc ứng dụng các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung và ứng dụng dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Đưa nhiệm vụ chuyển đổi số vào chương trình, kế hoạch công tác năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Yêu cầu các cấp ủy, các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, cấp ủy, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Văn phòng Tỉnh ủy*) để tổng hợp, xem xét, giải quyết, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh,
- Sở Khoa học và Công nghệ,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy ^(P).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đỗ Hữu Huy

PHỤ LỤC**CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÁC CƠ QUAN ĐẢNG TỈNH ĐẮK LẮK NĂM 2026***(Kèm theo Kế hoạch số -KH/TU, ngày /02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
I	CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO				
1	Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số trong đảng năm 2026 của cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, sản phẩm đầu ra, tiến độ thực hiện và phân công cụ thể cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đảng ủy xã, phường	Văn phòng Tỉnh ủy	Kế hoạch	Trong tháng 02 năm 2026
2	Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng và cán bộ, công chức về nhu cầu cấp thiết của chuyển đổi số trong cơ quan đảng.	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các đảng ủy xã, phường			Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
3	Tham mưu Ban Thường vụ cấp ủy đưa việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chuyển đổi số vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy; tập trung kiểm tra đối với cơ quan, đơn vị, người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ trọng tâm, đột phá trong năm 2026.	Ủy ban Kiểm tra các cấp	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các đảng ủy xã, phường	Triển kiểm tra, giám sát đối với công tác chuyển đổi số	Thường xuyên và định kỳ
4	Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương, nâng cao nhận thức của cán bộ, lãnh đạo quản lý các cấp, nhất là người đứng đầu về sự cần thiết, tính cấp thiết và vai trò của chuyển đổi số; nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên các cơ quan đảng về chuyển đổi số bằng nhiều hình thức linh hoạt, dễ tiếp cận như là qua Nền tảng bình dân học vụ số, phần mềm Sổ tay Đảng viên...	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các đảng ủy xã, phường	Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên các cơ quan đảng về chuyển đổi số	Thường xuyên
5	Tham mưu tổ chức sơ kết 6 tháng, tổng kết năm công tác chuyển đổi số trong các cơ quan đảng.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sơ kết, tổng kết	Thường xuyên; hoàn thành trước ngày 31/12/2026
6	Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số; lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào các phong trào thi đua, các cuộc vận động, các chương trình hành động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy vai trò nòng	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
	cốt của đoàn viên, hội viên trong việc sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng số phục vụ đời sống và công tác. Chủ động tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan, tổ chức.				
II	THẺ CHẾ, CHÍNH SÁCH				
7	Rà soát, bổ sung hoặc ban hành tiêu chí đánh giá người đứng đầu và cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với kết quả hiệu quả công tác chuyển đổi số và đưa tiêu chí vào đánh giá, xếp loại cuối năm và thi đua, khen thưởng.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các đảng ủy xã, phường	Có bộ tiêu chí để làm căn cứ đánh giá người đứng đầu và cơ quan, đơn vị, địa phương	Trước ngày 30/11/2026
8	Hướng dẫn xây dựng vị trí việc làm về chuyển đổi số tại các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đảng ủy xã, phường và triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP trong các cơ quan đảng.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các đảng ủy xã, phường	Đảm bảo nhân sự, chính sách cán bộ chuyển đổi số	Trong Quý I năm 2026
9	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản, quy định, quy chế, hướng dẫn về bảo vệ, quản lý, sử dụng dữ liệu; triển khai, sử dụng các ứng dụng, nền tảng dùng chung; bảo đảm an toàn thông tin và các nội dung liên	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;	Văn phòng Tỉnh ủy	Ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản, quy	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
	quan đến công tác chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan đảng.	các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các Đảng ủy xã, phường		định, quy chế, hướng dẫn	
10	Rà soát toàn bộ quy trình nghiệp vụ hiện hành; thống kê, phân loại các quy trình có thể thực hiện trên môi trường số; loại bỏ các quy trình trùng lặp, thủ công, không còn phù hợp và ban hành các quy trình, hướng dẫn nghiệp vụ để đảm bảo số hóa các nghiệp vụ công tác đảng trên môi trường số.	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các đảng ủy xã, phường	Văn phòng Tỉnh ủy	Số hóa các quy trình, nghiệp vụ	Thường xuyên
III	PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG SỐ				
11	Rà soát, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật Trung tâm dữ liệu dùng chung Tỉnh ủy phục vụ duy trì, triển khai các hệ thống thông tin dùng chung đặc thù của tỉnh; lưu trữ tập trung cơ sở dữ liệu phục vụ số hóa tài liệu lưu trữ lịch sử của Tỉnh ủy. Ban hành quy chế vận hành Trung tâm dữ liệu.	Văn phòng Tỉnh ủy		Đảm bảo hoạt động ổn định Trung tâm dữ liệu dùng chung Tỉnh ủy	Thường xuyên
12	Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật và duy trì kết nối ổn định mạng thông tin diện rộng của Đảng có tích hợp giải pháp bảo mật của ngành Cơ yếu đến các đảng ủy xã, phường, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; để phục vụ cập nhật, khai thác các hệ thống thông tin chuyên ngành và triển khai gửi nhận văn bản mật trong hệ thống chính trị.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc	Đảm bảo kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng đến các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
			Việt Nam tỉnh và các Đảng ủy xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan		
13	Đầu tư hoàn thiện hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của các cơ quan đảng. Bảo đảm 100% các đảng ủy xã, phường trong tỉnh được trang bị đồng bộ tối thiểu 01 hệ thống hội nghị trực tuyến.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các đảng ủy xã, phường	Hoàn thiện hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến	Trước ngày 30/6/2026
14	Mua sắm, bổ sung, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật theo hướng đồng bộ, hiện đại để phục vụ công tác chuyển đổi số của các cơ quan. Bảo đảm 100% cán bộ, công chức các cơ quan đảng được trang bị đầy đủ các trang thiết bị công nghệ thông tin (<i>máy tính, máy in...</i>) để tương tác trên môi trường số an toàn.	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các đảng ủy xã, phường		Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác chuyển đổi số	Trước ngày 30/6/2026
15	Rà soát, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối của các xã, phường bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Mô hình chuyển đổi số cấp xã do Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn và các quy định, hướng dẫn khác có liên quan.	Các đảng ủy xã, phường	Văn phòng Tỉnh ủy, Sở Khoa học và Công nghệ	Thống nhất với Mô hình chuyển đổi số cấp xã do Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn và các quy định,	Trước ngày 15/6/2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
				hướng dẫn khác có liên quan	
16	Đảm bảo hạ tầng kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng qua mạng truyền số liệu chuyên dùng với băng thông rộng, tốc độ cao, kết nối các cơ quan đảng từ tỉnh tới cơ sở; kết nối với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; kết nối internet có kiểm soát.	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đảng ủy xã, phường	Văn phòng Tỉnh ủy; Sở Khoa học và Công nghệ	Đảm bảo hạ tầng kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng hoạt động thông suốt, ổn định	Trước ngày 30/6/2026
17	Chủ động, ưu tiên bố trí kinh phí đầu tư, mua sắm (<i>theo yêu cầu thực tế</i>) các thiết bị đầu cuối phù hợp (<i>bao gồm cả máy tính bảng</i>),...	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đảng ủy xã, phường		Tạo lập môi trường làm việc hiện đại, chuyên nghiệp cho cán bộ, đảng viên	Trước ngày 30/6/2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
18	Phối hợp với Ban Cơ yếu chính phủ và các cơ quan liên quan cấp và hướng dẫn sử dụng miễn phí chữ ký số chuyên dùng công vụ cho 100% đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và các chức danh chủ chốt trong các cơ cấu tổ chức đảng.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đảng ủy xã, phường	100% CBCCVC, chức danh chủ chốt có chữ ký số	Trước ngày 31/12/2026
IV	CÁC NỀN TẢNG SỐ, ỨNG DỤNG SỐ, DỮ LIỆU SỐ DÙNG CHUNG				
19	Phấn đấu 100% hồ sơ công việc phát sinh được tạo lập, xử lý trên môi trường điện tử, trong đó số hóa 100% hồ sơ, tài liệu không mật và từng bước số hóa các tài liệu mật theo quy định. Hoàn thành số hoá toàn diện các tài liệu lưu trữ lịch sử đã được chỉnh lý.	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đảng ủy xã, phường	Văn phòng Tỉnh ủy		Thường xuyên
20	Triển khai sử dụng hiệu quả ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử để hỗ trợ sinh hoạt chi bộ, theo dõi việc tham gia sinh hoạt, khai thác bản tin và tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các đảng ủy	Sử dụng hiệu quả ứng dụng	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
	đến các chi, đảng bộ và toàn thể đảng viên (<i>trừ những trường hợp theo quy định</i>).		xã, phường; các chi, đảng bộ	Sổ tay đảng viên điện tử	
21	Triển khai thực hiện thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử.	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các đảng ủy xã, phường, đặc khu; các chi, đảng bộ	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy	Triển khai thực hiện đầy đủ các thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử	Theo lộ trình của Trung ương
22	Triển khai hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý tài chính, tài sản của Đảng.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các đảng ủy xã, phường	Triển khai hiệu quả hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý tài chính, tài sản của Đảng	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
23	Triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành Tổ chức và xây dựng Đảng đến các cơ quan, tổ chức đảng có liên quan.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các cơ quan, tổ chức đảng	Triển khai hiệu quả hệ thống thông tin chuyên ngành Tổ chức và xây dựng Đảng	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
24	Triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành Kiểm tra Đảng đến các cơ quan, tổ chức đảng có liên quan.	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các cơ quan, tổ chức đảng	Triển khai hiệu quả hệ thống thông tin	Theo lộ trình triển khai của Trung ương

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
				chuyên ngành Kiểm tra Đảng	
25	Triển khai ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tuyên giáo và dân vận.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan, tổ chức đảng	Triển khai hiệu quả ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tuyên giáo và dân vận	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
26	Triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu số trong lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp.	Ban Nội chính Tỉnh ủy	Các cơ quan, tổ chức đảng	Triển khai hiệu quả ứng dụng số, cơ sở dữ liệu số trong lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
27	Triển khai Kho lưu trữ số của Tỉnh ủy theo hướng dẫn của Văn phòng Trung ương.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan trong hệ thống chính trị tỉnh	Triển khai kho lưu trữ số theo tiêu chí	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
28	Nghiên cứu, đề xuất triển khai phần mềm, hệ thống thông tin đặc thù (<i>Các hệ thống này chỉ được triển khai khi chứng minh được tính hiệu quả định lượng, bảo đảm khả năng kết nối, liên thông với kho dữ liệu dùng chung của Trung ương, tránh đầu tư dàn trải, lãng phí và cát cứ dữ liệu, không đầu tư các ứng dụng tương tự như hệ thống hiện có do Trung ương chuyển giao</i>).	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy	Các cơ quan, tổ chức đảng	Triển khai phần mềm, hệ thống thông tin đặc thù (nếu có)	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
29	Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trên Hệ thống theo dõi nghị quyết của Trung ương (https://theodoing.dcs.vn); tiếp nhận, phản hồi ý kiến của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống phản ánh kiến nghị (https://pakn.nq57.vn).	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các đảng ủy xã, phường	Văn phòng Tỉnh ủy	Báo cáo đảm bảo tiến độ, yêu cầu	Thường xuyên
30	Rà soát, làm sạch, cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên làm cơ sở để triển khai các ứng dụng, nền tảng dùng chung của Đảng.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các đảng ủy xã, phường	Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đảng viên	Thường xuyên
31	Rà soát, chỉnh lý và bàn giao tài liệu lưu trữ về Kho lưu trữ lịch sử theo quy định; thực hiện số hóa tài liệu theo chỉ tiêu Trung ương giao bảo đảm theo quy định.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị, xã	Thực hiện số hóa tài liệu theo chỉ tiêu được giao	Trước ngày 30/11/2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
			hội; các đảng ủy xã, phường		
32	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong thực hiện nhiệm vụ.	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy		Ứng dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ được giao	Thường xuyên
33	Duy trì Trang thông tin điện tử Tỉnh ủy vào hoạt động hiệu quả.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy; Công an tỉnh	Quản lý, vận hành Trang thông tin điện tử Tỉnh ủy bảo đảm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	Thường xuyên
34	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan liên quan thực hiện rà soát, làm sạch và số hóa dữ liệu nghiệp vụ theo tiêu chuẩn chung.	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy	Cập nhật dữ liệu thường xuyên về Kho dữ liệu dùng chung để bảo đảm tính “đúng, đủ, sạch, sống”	Thường xuyên
35	Chủ động rà soát, tối ưu hóa các quy trình phối hợp và thủ tục nội bộ thuộc thẩm quyền theo phương châm “đơn giản hóa trước, số hóa sau”.	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;	Văn phòng Tỉnh ủy	Rút ngắn thời gian giải quyết công việc	Trước ngày 30/6/2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
		đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy			
V	PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC VÀ CÔNG TÁC CHỐNG LÃNG PHÍ				
36	Phân công cán bộ lãnh đạo phụ trách công tác chuyển đổi số, công chức chuyên trách về chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị bảo đảm theo quy định, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy xã, phường	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy	Đảm bảo nhân lực thực hiện công tác chuyển đổi số	Trong Quý I năm 2026
37	Hướng dẫn và thực hiện chế độ, chính sách về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng cơ quan đảng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ nhằm thu hút nhân sự có trình độ, năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ giỏi về Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số vào làm việc tại các cơ quan đảng trong tỉnh.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các đảng ủy xã, phường	Đảm bảo nhân lực thực hiện công tác chuyển đổi số	Trong Quý I năm 2026
38	Đẩy mạnh triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trong đảng viên, cán bộ, công chức các cơ quan đảng.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; đảng ủy	Mỗi đảng viên, cán bộ, công chức phải tiên phong, gương mẫu tham gia	Trước ngày 30/11/2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
			trực thuộc Tỉnh ủy	học tập kỹ năng số, chuyển đổi phương thức làm việc cho phù hợp với thời đại số	
39	Phối hợp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ các cơ quan đảng về kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin, an toàn thông tin, an ninh mạng.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Đảm bảo kỹ năng, kiến thức về công nghệ số, an toàn thông tin, quản lý, vận hành hệ thống và các lĩnh vực chuyên môn	Trước ngày 30/11/2026
40	Quán triệt nghiêm tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư về nguồn nhân lực và chống lãng phí.	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các đảng ủy xã, phường		Kiểm soát chặt chẽ để tránh nguy cơ lãng phí không chỉ về tiền bạc, vật chất mà còn là lãng phí nguồn lực con người, thời gian và cơ hội. Người đứng đầu các	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
				đơn vị phải chủ động nhận diện sớm các nguy cơ và có giải pháp phòng ngừa ngay từ đầu, tuyệt đối không để xảy ra hậu quả rồi mới xử lý	
41	Triển khai các giải pháp số hóa toàn diện quy trình nghiệp vụ nhằm tối ưu hóa chi phí vận hành.	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các đảng ủy xã, phường		Lấy kết quả cắt giảm chi phí hành chính làm tiêu chí quan trọng để đánh giá hiệu quả đầu tư và mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị.	Thường xuyên
VI	BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG, AN NINH MẠNG				
42	Lập hồ sơ đánh giá và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh;	Văn phòng Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh	Các cơ quan, tổ chức đảng	Các HTTT được phê duyệt	Trước ngày 30/12/2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
	triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.	ủy; Đảng ủy UBND tỉnh; các đảng ủy xã, phường		cấp độ ATTT theo quy định	
43	Thực hiện các giải pháp bảo vệ bí mật nhà nước, bảo mật, xác thực của Ban Cơ yếu Chính phủ cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có thông tin, dữ liệu bí mật nhà nước; sử dụng thiết bị lưu trữ bảo mật, các giải pháp mã hoá và bảo vệ quyền truy cập, bảo đảm an toàn việc trao đổi thông tin, gửi, nhận, lưu trữ, xử lý tài liệu bí mật nhà nước trên môi trường số.	Văn phòng Tỉnh ủy	Cục Cơ yếu Đảng Chính quyền; các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy		Thường xuyên
44	Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng, các thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.	Văn phòng Tỉnh ủy	Công an tỉnh; các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Đảm bảo an toàn thông tin các trang thiết bị trước khi đưa vào sử dụng	Thường xuyên
45	Phối hợp triển khai các giải pháp ngăn chặn, phòng ngừa, ứng phó sự cố an toàn thông tin; triển khai hoạt động giám sát an toàn không gian mạng; kiểm tra, rà soát làm sạch mã độc, phối hợp tổ chức diễn tập phòng thủ, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng.	Văn phòng Tỉnh ủy	Công an tỉnh; các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; đảng ủy		Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
			trực thuộc Tỉnh ủy		
46	Duy trì, mở rộng hệ thống phòng, chống mã độc tập trung của các cơ quan đảng để triển khai đến tất cả các máy tính của người dùng trong các cơ quan đảng.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các đảng ủy xã, phường		Thường xuyên
47	Triển khai đồng bộ các giải pháp đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các đảng ủy xã, phường	Bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu cho người dùng thuộc các cơ quan, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị. Tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và của Đảng, đảm bảo an ninh mạng trong quá	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
				trình chuyển đổi sang môi trường số, từ tiếp nhận, xử lý đến lưu trữ và khai thác dữ liệu số	
VII	NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH				
48	Cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm chỉ đạo bố trí dự toán kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được giao.	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các đảng ủy xã, phường		Bảo đảm kinh phí để thực hiện công tác chuyển đổi số	Theo tiến độ